

Số 1010 /QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 27 tháng 4 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Phân bổ chi tiết kinh phí chi sự nghiệp kinh tế để thực hiện
các dự án, nhiệm vụ quy hoạch năm 2015**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư số 24/2008/TT-BTC ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí sự nghiệp kinh tế thực hiện các nhiệm vụ, dự án quy hoạch;

Căn cứ Quyết định số 2696/QĐ-UBND ngày 10/12/2014 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách năm 2015;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 758 /STC-NS ngày 22 tháng 4 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ chi tiết kinh phí chi sự nghiệp kinh tế để thực hiện các dự án, nhiệm vụ quy hoạch năm 2015; cụ thể như sau:

1. Tổng kinh phí phân bổ **40.000 triệu đồng** (bốn mươi tỷ đồng); trong đó:

a) Bố trí 23 dự án đã thực hiện năm 2014 nhưng chưa giải ngân (do hụt nguồn đã hủy số dự toán): 5.888,105 triệu đồng.

b) Bố trí dứt điểm cho 28 dự án, nhiệm vụ quy hoạch chuyển tiếp (trong đó có 8 dự án bố trí dứt điểm; hoàn trả ngân sách tỉnh 6.000 triệu đồng dự án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đà Lạt): 16.964,813 triệu đồng;

c) Bố trí cho 24 dự án, nhiệm vụ quy hoạch mới: 10.236,397 triệu đồng.

d) Bố trí 30 dự án quy hoạch, cấm mốc quy hoạch nông thôn mới: 6.911,685 triệu đồng.

(Kèm theo biểu tổng hợp các dự án, nhiệm vụ quy hoạch năm 2015)

2. Nguồn kinh phí: Dự toán kinh phí thực hiện dự án, nhiệm vụ quy hoạch năm 2015 được phân bổ tại Quyết định số 2696/QĐ-UBND ngày 10/12/2014 của UBND tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Giao Sở Tài chính thông báo chi tiết và hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh và các đơn vị được phân bổ vốn nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./-

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Các PVPUBND tỉnh;
- Lưu VT, TC, KH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Yên

CHI TIẾT
PHÂN BỐ KINH PHÍ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN QUY HOẠCH NĂM 2015
 (Kèm theo Quyết định số 1010/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2015 của UBND tỉnh)

STT	Tên nhiệm vụ, dự án quy hoạch	Chủ đầu tư	Kinh phí (ngàn đồng)
I	CÁC DỰ ÁN CHƯA GIẢI NGÂN TRONG NĂM 2014 CHUYỂN SANG		5.888.105
1	Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Hòa Ninh, huyện Di Linh đến năm 2020	UBND xã Hòa Ninh	500.000
2	Quy hoạch mạng lưới trường lớp huyện Bảo Lâm đến năm 2020	Phòng Giáo dục Bảo Lâm	660.907
3	Quy hoạch mạng lưới trường lớp huyện Đạ Tẻh đến năm 2020	Phòng Giáo dục Đạ Tẻh	375.934
4	Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm	UBND huyện Bảo Lâm	252.237
5	Quy hoạch tổng thể phát triển KTXH thành phố Bảo Lộc đến 2020	Phòng Tài chính - Kế hoạch Bảo Lộc	937.452
6	Quy hoạch phân khu khu trung tâm thành phố Đà Lạt (QH 765ha)	Phòng Quản lý đô thị Đà Lạt	621.269
7	Điều chỉnh các quyết định 16,33,34 của UBND tỉnh	Phòng Quản lý đô thị Đà Lạt	250.000
8	Quy hoạch khu dân cư Phạm Hồng Thái	Trung tâm phát triển quỹ đất Đà Lạt	47.564
9	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư Triệu Việt Vương - An Bình	Trung tâm Phát triển hạ tầng kỹ thuật Đà Lạt	63.867
10	Quy hoạch phân khu Khu dân cư khu vực đường Huyện Trần Công Chúa - Hoàng Văn Thụ - Ngô Thi Sĩ - Trần Lê, phường 4, thành phố Đà Lạt	Trung tâm Phát triển hạ tầng kỹ thuật Đà Lạt	104.260
11	Quy hoạch phân khu Khu dân cư khu vực đường Huyện Trần Công Chúa - Y Dinh - Nguyễn Đình Quân - Hoàng Văn Thụ, phường 5, thành phố Đà Lạt	Trung tâm Phát triển hạ tầng kỹ thuật Đà Lạt	94.936
12	Quy hoạch phân khu Điểm dân cư Thung lũng Hồng - Suối Cát, phường 4, thành phố Đà Lạt	Trung tâm Phát triển hạ tầng kỹ thuật Đà Lạt	76.102
13	Quy hoạch phân khu Điểm dân cư: Trần Phú - Đào Duy Từ - Nguyễn Trung Trực - Hà Huy Tập, phường 3, thành phố Đà Lạt	Trung tâm Phát triển hạ tầng kỹ thuật Đà Lạt	76.929
14	Quy hoạch phân khu khu vực Nguyễn Trung Trực - Triệu Việt Vương - An Bình thuộc phường 3, 4, thành phố Đà Lạt	Trung tâm Phát triển hạ tầng kỹ thuật Đà Lạt	88.025
15	Quy hoạch ngành nghề nông thôn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	247.230
16	Quy hoạch phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030	Sở Giao thông Vận tải	298.170

STT	Tên nhiệm vụ, dự án quy hoạch	Chủ đầu tư	Kinh phí (ngàn đồng)
17	Quy hoạch mạng lưới kinh doanh bán buôn, bán lẻ sản phẩm thuốc lá trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020	Sở Công thương	252.860
18	Quy hoạch phát triển hệ thống kinh doanh khí dầu mỏ hòa lỏng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020	Sở Công thương	189.880
19	Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp chế biến nông sản tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020	Sở Công thương	106.400
20	Điều chỉnh quy hoạch Khu công nghiệp - đô thị Tân phú	Ban quản lý các Khu công nghiệp	157.730
21	Quy hoạch phát triển sự nghiệp thể dục thể thao tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020	Sở Văn hóa thể thao và Du lịch	275.815
22	Quy hoạch phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020	Sở Văn hóa thể thao và Du lịch	173.154
23	Công bố quy hoạch quản lý chất thải rắn	Sở Xây dựng	37.384
II	DỰ ÁN CHUYÊN TIẾP		16.963.813
1	Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đà Lạt đến 2020, tầm nhìn 2030	Sở Xây dựng	6.000.000
2	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội huyện Bảo Lâm	Trung tâm QLKTCTCC Bảo Lâm	583.390
3	Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Trung tâm huyện lỵ Cát Tiên (thị trấn Cát Tiên) - huyện Cát Tiên đến năm 2025	Trung tâm Quản lý và Khai thác CTCC Cát Tiên	458.869
4	Quy hoạch chi tiết khu đất ở nhà vườn thị trấn Bằng Lũng, huyện Đam Rông	Phòng Tài nguyên Môi trường Đam Rông	300.000
5	Điều chỉnh quy hoạch xây dựng thị trấn Bằng Lũng, huyện Đam Rông đến năm 2025, tỷ lệ 1/2.000	Trung tâm Quản lý và Khai thác CTCC Đam Rông	345.296
6	Quy hoạch chi tiết Khu vực Dọc suối Cam Ly, phường 4 và 5	Trung tâm phát triển hạ tầng kỹ thuật Đà Lạt	290.450
7	Quy hoạch điểm dân cư Khu vực Nguyên Tử Lực - Trần Đại Nghĩa, phường 8	Trung tâm phát triển hạ tầng kỹ thuật Đà Lạt	264.530
8	Quy hoạch chi tiết Khu vực Đồi Thông Tin, phường 8.	Trung tâm phát triển hạ tầng kỹ thuật Đà Lạt	253.828
9	Rà soát để điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể bố trí dân cư tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	357.450
10	Quy hoạch chi tiết điểm dân cư Khu Văn Tâm, Quảng Đức, Yên Bình, Bồ Liêng, Sê Nhắc, Đồng Tâm và Sơn Hà	Trung tâm QL và Khai thác CTCC Lâm Hà	500.000
11	Quy hoạch sản xuất nông nghiệp huyện Lâm Hà	Phòng NN&PTNT Lâm Hà	543.000
12	Quy hoạch chi tiết thủy lợi huyện Lâm Hà giai đoạn 2010-2020	Phòng NN&PTNT Lâm Hà	200.000
13	Quy hoạch hệ thống hạ tầng văn hóa, thể thao và thông tin huyện Lâm Hà	Phòng VH TT Lâm Hà	67.000

STT	Tên nhiệm vụ, dự án quy hoạch	Chủ đầu tư	Kinh phí (ngàn đồng)
14	Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư thuộc Tổ 14, phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc	Trung tâm tư vấn Đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất Bảo Lộc	500.000
15	Quy hoạch phân khu dọc tuyến đường Vành đai nam thành phố Bảo Lộc	Trung tâm tư vấn Đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất Bảo Lộc	600.000
16	Điều chỉnh quy hoạch chung Khu du lịch Hồ Tuyền Lâm	Ban quản lý Khu du lịch Hồ Tuyền Lâm	800.000
17	Quy hoạch Trung tâm hành chính Quảng trường huyện Đức Trọng	Trung tâm phát triển quỹ đất Đức Trọng	400.000
18	Điều chỉnh nhiệm vụ - dự toán QH chi tiết Khu dân cư - Trung tâm hành chính Nam sông Đa Nhim	Trung tâm phát triển quỹ đất Đức Trọng	500.000
19	Quy hoạch điểm dân cư khu vực Hà Huy Tập - Đồng Đa - 3 Tháng 4 - Trần Hưng Đạo, phường 3	Trung tâm phát triển hạ tầng kỹ thuật Đà Lạt	400.000
20	Quy hoạch điểm dân cư Khu vực Khe Sanh - Hùng Vương - Hoàng Hoa Thám, phường 10	Trung tâm phát triển hạ tầng kỹ thuật Đà Lạt	400.000
21	Điều chỉnh Khu dân cư và sinh viên Nguyễn Hoàng, phường 7	Trung tâm phát triển hạ tầng kỹ thuật Đà Lạt	400.000
22	Quy hoạch Khu vực Xô Viết Nghệ Tĩnh - Vạn Kiếp - Thánh Mẫu, phường 7 và 8	Trung tâm phát triển hạ tầng kỹ thuật Đà Lạt	400.000
23	Quy hoạch Khu vực Phù Đồng Thiên Vương - Mai Anh Đào - Vạn Hạnh - Mai Xuân Thưởng, phường 8	Trung tâm phát triển hạ tầng kỹ thuật Đà Lạt	400.000
24	Khu vực Phù Đồng Thiên Vương - Nguyễn Công Trứ - Xô Viết Nghệ Tĩnh - Vạn Kiếp, phường 8	Trung tâm phát triển hạ tầng kỹ thuật Đà Lạt	400.000
25	Khu vực Phù Đồng Thiên Vương - Vạn Hạnh - Mai Xuân Thưởng - Võ Trường Toản, phường 8	Trung tâm phát triển hạ tầng kỹ thuật Đà Lạt	400.000
26	Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư số 1, phường 8	Trung tâm phát triển hạ tầng kỹ thuật Đà Lạt	400.000
27	Khu vực Đông Bắc Hồ Xuân Hương, phường 8 và 9	Trung tâm phát triển hạ tầng kỹ thuật Đà Lạt	400.000
28	Khu vực Hùng Vương - Trần Quý Cáp - Nguyễn Đình Chiểu - Phan Chu Trinh - Nam Hồ, phường 9, 11	Trung tâm phát triển hạ tầng kỹ thuật Đà Lạt	400.000
III	DỰ ÁN MỚI		10.236.397
1	Điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển KTXH huyện Đơn Dương đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030	UBND huyện Đơn Dương	400.000
2	Quy hoạch mạng lưới trường lớp huyện Di Linh đến năm 2020	Phòng giáo dục Di Linh	400.000
3	Điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển KTXH huyện Di Linh đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030	UBND huyện Di Linh	400.000
4	Quy hoạch mạng lưới trường lớp thành phố Bảo Lộc đến năm 2020	Phòng giáo dục Bảo Lộc	400.000
5	Quy hoạch chi tiết khu dân cư tái định cư dự án xây dựng phân hiệu trường ĐH Tôn Đức Thắng	Trung tâm Tư vấn ĐTXD và phát triển quỹ đất Bảo Lộc	349.762

STT	Tên nhiệm vụ, dự án quy hoạch	Chủ đầu tư	Kinh phí (ngàn đồng)
6	Quy hoạch chi tiết xây dựng mở rộng tổ 11, khu phố 3, phường B'Lao	Trung tâm Tư vấn ĐTXD và phát triển quỹ đất Bảo Lộc	477.641
7	Quy hoạch chi tiết khu Trung tâm văn hóa thể thao thị trấn Liên Nghĩa	UBND thị trấn Liên Nghĩa	447.610
8	Quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư Đưng K'si, xã Dạ Chais	UBND huyện Lạc Dương	199.648
9	Quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm hành chính xã Đưng K'Nờ	UBND huyện Lạc Dương	197.004
10	Quy hoạch mạng lưới tuyến vận tải hành khách cố định nội tỉnh và vị trí các điểm dừng, đón trả khách trên các tuyến đường bộ thuộc địa bàn tỉnh đến năm 2020, định hướng 2030	Sở Giao thông vận tải	513.376
11	Điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển KTXH huyện Di Linh đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030	UBND huyện Di Linh	667.042
12	Quy hoạch phát triển chăn nuôi tinh Lâm Đồng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	308.344
13	Quy hoạch phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận đến 2025, định hướng 2030	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	616.431
14	Quy hoạch chi tiết điều chỉnh, mở rộng khu công nghiệp Lộc Sơn (1/2000)	Công ty phát triển hạ tầng Khu công nghiệp Lộc Sơn	108.900
15	Cắm mốc quy hoạch chung xây dựng thị trấn Dạ M'ri	UBND thị trấn Dạ M'ri	411.000
16	Quy hoạch phát triển cây mắc ca	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	300.000
17	Quy hoạch chi tiết xây dựng khu công viên ứng dụng công nghệ sinh học	Trung tâm nông nghiệp Bảo Lộc	400.000
18	Quy hoạch phát triển sản xuất nông nghiệp thành phố Bảo Lộc đến năm 2020	Phòng kinh tế Bảo Lộc	400.000
19	Quy hoạch chi tiết khu dân cư thuộc khu quy hoạch Trung tâm hành chính quảng trường huyện Đức Trọng	Trung tâm phát triển quỹ đất Đức Trọng	400.000
20	Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư Hồ Nam Sơn	Trung tâm phát triển quỹ đất Đức Trọng	400.000
21	Quy hoạch chung đô thị Liên Nghĩa - Liên Khương, huyện Đức Trọng đến năm 2030	Phòng kinh tế Hạ tầng	1.000.000
22	Quy hoạch điều chỉnh thị trấn Lạc Dương	Phòng kinh tế hạ tầng	500.000
23	Quy hoạch điểm dân cư Khu vực Trần Văn Côi - Hoàng Văn Thụ - Hoàng Diệu - Hải Thượng - Mai Hắc Đế - Ngô Quyền, phường 5 và 6	Trung tâm phát triển hạ tầng kỹ thuật Đà Lạt	400.000
24	Chương trình phát triển đô thị tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2014-2020	Sở Xây dựng	539.639
IV	QUY HOẠCH NÔNG THÔN MỚI		6.911.685

STT	Tên nhiệm vụ, dự án quy hoạch	Chủ đầu tư	Kinh phí (ngàn đồng)
1	Quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư nông thôn xã Đa Nhim	UBND huyện Lạc Dương	300.000
2	Quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm xã Lát	UBND huyện Lạc Dương	400.000
3	Quy hoạch phân khu trung tâm xã Tam Bó	UBND xã Tam Bó	200.000
4	Quy hoạch phân khu trung tâm xã Đinh Lạc	UBND xã Đinh Lạc	200.000
5	Quy hoạch phân khu trung tâm xã Liên Đàm	UBND xã Liên Đàm	200.000
6	Quy hoạch phân khu trung tâm xã Đinh Trang Hòa	UBND xã Đinh Trang Hòa	200.000
7	Quy hoạch phân khu trung tâm xã Hòa Trung	UBND xã Hòa Trung	200.000
8	Quy hoạch phân khu trung tâm xã Gia Hiệp	UBND xã Gia Hiệp	200.000
9	Quy hoạch phân khu trung tâm xã Hòa Bắc	UBND xã Hòa Bắc	200.000
10	Quy hoạch phân khu trung tâm xã Sơn Điền	UBND xã Sơn Điền	200.000
11	Quy hoạch phân khu trung tâm xã Tân Thượng	UBND xã Tân Thượng	200.000
12	Quy hoạch phân khu trung tâm xã Bảo Thuận	UBND xã Bảo Thuận	200.000
13	Quy hoạch phân khu trung tâm xã Hòa Nam	UBND xã Hòa Nam	200.000
14	Quy hoạch phân khu trung tâm xã Gia Bắc	UBND xã Gia Bắc	200.000
15	Quy hoạch phân khu trung tâm xã Gung Ré	UBND xã Gung ré	200.000
16	Quy hoạch phân khu trung tâm xã Tân Châu	UBND xã Tân Châu	200.000
17	Quy hoạch chi tiết xây dựng NTM xã Quảng Lập	UBND xã Quảng Lập	289.244
18	Quy hoạch chi tiết xây dựng NTM xã Ka Đơn	UBND xã Ka Đơn	289.244
19	Quy hoạch chi tiết xây dựng NTM xã Lạc Xuân	UBND xã Lạc Xuân	289.244
20	Quy hoạch chi tiết xây dựng NTM xã Lạc Lâm	UBND xã Lạc Lâm	289.244
21	Quy hoạch chi tiết xây dựng NTM xã P'ró	UBND xã P'ró	421.910
22	Quy hoạch chi tiết trung tâm xã Liên Hiệp	UBND xã Liên Hiệp	300.000
23	Quy hoạch chi tiết trung tâm xã Phú Hội	UBND xã Phú Hội	200.000
24	Quy hoạch trung tâm xã Tà Hine	UBND xã Phú Hội trung tâm phát triển quy劃 Đức Trọng	61.647
25	Cắm mốc quy hoạch NTM xã Hiệp Thạnh	UBND xã Hiệp Thạnh	200.000
26	Cắm mốc quy hoạch NTM xã Hiệp An	UBND xã Hiệp An	200.000
27	Cắm mốc quy hoạch NTM xã Ninh Gia	UBND xã Ninh Gia	200.000
28	Cắm mốc quy hoạch NTM xã Đa Tông	UBND xã Đa Tông	231.900
29	Cắm mốc quy hoạch NTM xã Đa R'sal	UBND xã Đa R'sal	217.171
30	Cắm mốc quy hoạch NTM xã Rô men	UBND xã Rô men	222.081
	TỔNG SỐ		40.000.000